

Bản án số: 76 /2018/HS-PT

Ngày: 29-5-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lộc.

Các Thẩm phán: Ông Tôn Anh Dũng và ông Trương Cao Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/TLPT-HS ngày 11/4/2018 đối với các bị cáo Trần Anh T và Lê Văn T1, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HSST ngày 26/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

1. **Trần Anh T** (tên gọi khác: T Còi); sinh ngày 01 tháng 8 năm 1992 tại tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn MH, xã MH, huyện QH, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: 38 TTM, phường AĐ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà Trần Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: không.

Quá trình nhân thân: ngày 7/11/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 2/8/2013, chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 6/8/2017. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Văn T1** (tên gọi khác: Nhỏ, Gió); sinh ngày 5 tháng 5 năm 1991 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: tổ 9, khu vực 5, phường AT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Đỗ Thị H; vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; tiền án: 1 tiền án.

Tại bản án số 11/2013/HSPT ngày 8/1/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 4 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 25/1/2016, chấp hành xong hình phạt tù.

Quá trình nhân thân:

Ngày 27/7/2007, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng, do nhiều lần có hành vi

“Trộm cắp tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 6/8/2017. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích trộm cắp xe mô tô của người dân trên địa bàn thành phố Huế, trong khoảng thời gian từ ngày 29/4/2017 đến ngày 03/8/2017 Trần Anh T cùng với Lê Văn T1 đã chuẩn bị công cụ phá khóa xe, thực hiện các vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn thành phố Huế, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 14h ngày 29/4/2017, Trần Anh T rủ Lê Văn T1 đi trộm xe mô tô, T1 đồng ý. Cả hai đi bộ đến Điện thờ cúng Linh Sơn Điện ở Kiệt 47, đường MM, phường TX, thành phố H phát hiện thấy xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 94C1-036.63 của chị Nguyễn Thị D đang dựng trên vỉa hè trước Điện thờ cúng. Quan sát xung quanh thấy vắng người, T1 đứng ngoài đường để cảnh giới, T đi bộ vào lén lút, bí mật dùng chìa khóa bằng kim loại tự chế mở khóa xe nổ máy chờ T1 lái xe tẩu thoát về phòng trọ của T cất giấu. Sau đó, cả hai đón xe ô tô khách vận chuyển xe mô tô trộm cắp được vào thành phố Hồ Chí Minh đến bến xe An Sương liên hệ bán xe một người tên Trung, không rõ, nhân thân lại lịch được 2.500.000 đồng, chia nhau T1 xài cá nhân. Xe mô tô nói trên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 265/KLDG ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế đã định giá qua hồ sơ xác định mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 94C1-036.63 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 13.000.000 đồng.

Quá trình điều tra chị Nguyễn Thị D yêu cầu Trần Anh T, Lê Văn T1 bồi thường số tiền 13.000.000 đồng. T, T1 chưa bồi thường.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 13h00' ngày 29/5/2017, T cùng T1 đi bộ đến đường LNC, phường TX, thành phố H để trộm cắp xe mô tô. Khi đến trước Chùa TST ở số 13/54 đường LNC, cả hai phát hiện thấy xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 75L2-6243 của chị Cao Thị Ngọc H đang để trong khuôn viên của nhà chùa. T1 đứng ngoài đường để cảnh giới, T đi bộ vào lén lút, bí mật dùng chìa khóa bằng kim loại tự chế mở khóa xe nổ máy chờ T1 lái xe tẩu thoát về phòng trọ của T cất giấu. Sau đó, một mình Lê Văn T1 đón xe ô tô khách đưa xe mô tô trộm cắp được vào thành phố Hồ Chí Minh liên hệ bán xe cho một người tên Trung, không rõ, nhân thân lại lịch được 4.800.000 đồng rồi quay trở lại thành phố Huế chia nhau T1 xài cá nhân. Xe mô tô nói trên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 265/KLDG ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế đã định giá qua hồ sơ xác định mô tô hiệu Honda Wave biển số 75L2-6243 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 9.000.000 đồng.

Chị Cao Thị Ngọc H không yêu cầu Trần Anh T, Lê Văn T1 bồi thường.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 12h ngày 06/6/2017, Lê Văn T1 đi đến phòng trọ của Trần Anh T rủ T đi trộm cắp xe mô tô, T đồng ý. Cả hai đi bộ đến đường NKT, phường AC, thành phố H. Khi đến trước nhà số 52 đường NKT, cả hai phát hiện thấy xe mô tô hiệu Airblade màu đen-bạc biển kiểm soát 75L2-1828 của anh Nguyễn Minh B đang để trước sân nhà, trên ổ khóa xe vẫn còn chìa khóa. Quan sát thấy xung quanh vắng người, T1 đứng ngoài cảnh giới, T đi bộ đến lén lút mở khóa xe nổ máy rồi chở T1 tẩu thoát. Sau đó, cả hai đón xe khách mang theo xe mô tô trộm cắp được vào thành phố Hồ Chí Minh, bán xe cho đối tượng tên Trung, không rõ, nhận tiền lại lịch được 5.000.000 đồng, rồi quay trở lại thành phố Huế chia nhau T1 xài cá nhân. Xe mô tô nói trên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 265/KLĐG ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế đã định giá qua hồ sơ xác định mô tô hiệu Airblade màu đen-bạc biển kiểm soát 75L2-1828 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 25.000.000 đồng.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Minh B yêu cầu Trần Anh T, Lê Văn T1 bồi thường số tiền 25.000.000 đồng. T, T1 chưa bồi thường.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 19h ngày 07/6/2017, Trần Anh T, Lê Văn T1 đi bộ đến đường NHC, phường AT, thành phố H để trộm cắp xe mô tô. Khi đi đến trước số nhà 01/02 đường NHC, cả hai phát hiện thấy xe mô tô hiệu Airblade biển số 79S2-0674 của anh Nguyễn Phước Quý N đang để trước nhà. Quan sát xung quanh vắng người, T1 đứng ngoài cảnh giới, T đi vào lén lút, bí mật đi đến dùng chìa khóa tự chế, tước nơ vít phá khóa xe rồi nổ máy chở T1 tẩu thoát đến đường tránh thành phố Huế đón xe khách chở xe mô tô trộm cắp được vào thành phố Hồ Chí Minh bán xe cho đối tượng tên Tr, không rõ, nhận tiền lại lịch được 5.500.000 đồng rồi quay trở lại thành phố Huế chia nhau T1 xài cá nhân. Xe mô tô nói trên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 265/KLĐG ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế đã định giá qua hồ sơ xác định mô tô hiệu Airblade biển số 79S2-0674 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 26.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Phước Quý N yêu cầu Trần Anh T, Lê Văn T1 bồi thường số tiền 26.000.000 đồng. T, T1 chưa bồi thường.

Vụ thứ năm: Vào khoảng 15h30' ngày 16/7/2017, Trần Anh T, Lê Văn T1 đi bộ đến đường TH, phường TA, thành phố H để trộm cắp tài sản. Khi đến trước số nhà 01 đường TH, cả hai phát hiện thấy xe mô tô hiệu Airblade biển số 75U1-4554 của chị Nguyễn Thị Quỳnh T đang để trên vỉa hè trước cổng nhà. Quan sát xung quanh vắng người, T1 đứng ngoài cảnh giới, T đi vào lén lút, bí mật đi đến dùng chìa khóa tự chế, tước nơ vít phá khóa xe rồi nổ máy chở T1 tẩu thoát. Sau đó, T giao xe mô tô trộm cắp được cho T1 đưa đến cầm cố cho chị Trần Thị A được 6.000.000 đồng T1 xài cá nhân.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Airblade biển số 75U1-4554.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Văn T1.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 265/KLĐG ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế đã xác định xe mô tô hiệu Airblade biển số 75U1-4554 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 20.000.000 đồng.

Ngày 25/8/2017 Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nói trên cho người bị hại. Trả lại giấy chứng minh cho Lê Văn T1. Chị Nguyễn Thị Quỳnh T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm. Chị Trần Thị A cũng không yêu cầu Trần Anh T, Lê Văn T1 phải bồi thường lại số tiền 6.000.000 đồng cho mình.

Vụ thứ sáu: Vào khoảng 17h ngày 22/7/2017, T1 rủ T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. Cả hai đi bộ đến đường ĐHT, phường TA, thành phố H để trộm cắp tài sản. Khi đến trước dãy nhà trọ ở kiệt 100 đường ĐHT, cả hai phát hiện thấy xe mô tô hiệu Exitier biển số 75C1-19.301 của anh Châu Văn V đang để ở trước cửa ra vào nhà trọ. Quan sát xung quanh vắng người, T1 đứng ngoài cánh giới, T đi vào lén lút, bí mật đi đến dùng chìa khóa tự chế, tước nơ vít phá khóa xe rồi nổ máy chở T1 tẩu thoát. Sau đó, T giao xe mô tô cho T1 sử dụng cho đến ngày 24/7/2017 T1 đón xe khách vào thành phố Hồ Chí Minh đến bến xe An Sương bán xe cho một người, không rõ họ tên địa chỉ được 7.000.000 đồng. Số tiền này Lê Văn T1 T1 xài cá nhân hết. Xe mô tô cơ quan điều tra Công an thành phố Huế không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 265/KLĐG ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế đã định giá qua hồ sơ xác định mô tô hiệu Exitier biển số 75C1-19.301 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 37.000.000 đồng.

Quá trình điều tra anh Châu Văn V yêu cầu Trần Anh T, Lê Văn T1 bồi thường số tiền 37.000.000 đồng. T, T1 chưa bồi thường.

Vụ thứ bảy: Vào khoảng 15h ngày 30/7/2017, Trần Anh T, Lê Văn T1 đi bộ đến khu quy hoạch phường XP để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà của chị Nguyễn Thị Minh T cả hai phát hiện thấy xe mô tô hiệu Honda Lead biển số 75K9-1421 của chị T đang để trên vỉa hè ở trước cổng nhà. Quan sát xung quanh vắng người, T1 đứng ngoài cánh giới, T đi vào lén lút, bí mật đi đến dùng chìa khóa tự chế, tước nơ vít phá khóa xe rồi nổ máy chở T1 tẩu thoát đưa xe về phòng trọ của T ở số 38 đường TTM cất giấu. Sau đó, T tháo biển số xe 75K9-1421 vứt xuống sông phi tang và gắn biển số 73H1-074.09 vào để sử dụng làm phương tiện đi lại.

Vật chứng thu giữ:

- 01 Honda Lead biển số 75K9-1421 có số khung 099Y-100847, số máy 24E-0122122.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 265/KLĐG ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế đã xác định xe mô tô hiệu Honda Lead biển số 75K9-1421 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 25.000.000 đồng.

Ngày 25/8/2017 Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nói trên cho người bị hại. Chị Nguyễn Thị Minh T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tổng giá trị 07 chiếc xe mô tô Trần Anh T, Lê Văn T1 đã trộm cắp là 155.000.000 đồng.

Ngoài các vụ nêu trên, trong thời gian từ ngày 23/7/2017 đến ngày 3/8/2017, Trần Anh T còn thực hiện 3 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn thành phố Huế như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 23h30 ngày 23/7/2017 Trần Anh T một mình đi bộ đến Kiệt 137 đường TC, phường АД, thành phố H tìm xe mô tô để trộm cắp. Khi đến trước khu nhà trọ ở số 41/137 đường TC, T phát hiện thấy xe mô tô hiệu sirius biển số 73H1-074.09 của anh Lê Tiến S đang để ở trong sân. Quan sát xung quanh vắng người, T đi bộ vào lén lút, bí mật dùng chìa khóa tự chế, tuốc nơ vít phá khóa xe rồi dắt xe ra ngoài nổ máy tẩu thoát. Sau đó, T gọi điện thoại cho bạn tên “P” ở Quảng Bình, không rõ nhân thân, lai lịch rồi bán xe cho Phú được 1.000.000 đồng T1 xài cá nhân. Cơ quan điều tra không thu hồi được xe mô tô nói trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 265/KLĐG ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế đã định giá qua hồ sơ xác định mô tô hiệu Sirius biển số 73H1-074.09 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 12.000.000 đồng.

Quá trình điều tra anh Lê Tiến S yêu cầu Trần Anh T bồi thường số tiền 12.000.000 đồng. T chưa bồi thường.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 15h30 ngày 03/8/2017 Trần Anh T một mình đi bộ đến chùa ĐV ở tổ 10, khu vực 5 phường AT, thành phố Huế để trộm cắp tài sản. Phát hiện thấy xe mô tô hiệu Airblade biển số 75F1-546.25 của anh Huỳnh Văn H đang dựng ở trước cổng nhà chùa. Quan sát xung quanh vắng người, T đi bộ vào lén lút, bí mật dùng chìa khóa tự chế, tuốc nơ vít phá khóa xe rồi dắt xe ra ngoài nổ máy tẩu thoát đưa xe về phòng trọ cất giấu chờ cơ hội để đưa đi T1 thụ nhưng chưa T1 thụ được thì bị cơ quan điều tra Công an thành phố Huế điều tra truy xét bắt giữ, thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Airblade biển số 75F1-546.25

Tại bản kết luận định giá tài sản số 265/KLĐG ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế đã xác định xe mô tô hiệu Airblade biển số 75F-546.25 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 34.000.000 đồng.

Ngày 25/8/2017 Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nói trên cho người bị hại. Anh Huỳnh Văn H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 23h00’ ngày 03/8/2017 Trần Anh T một mình đi bộ đến khu nhà trọ ở địa chỉ 31/16 đường DT, phường AC, thành phố H để trộm

cấp tài sản. T phát hiện thấy công nhà trọ không khóa, bên trong sân có xe mô tô hiệu Airblade biển số 75G1-201.91 của chị Nguyễn Thị Song H để ở gần cầu thang. Quan sát xung quanh vắng người, T đi bộ vào lén lút, bí mật dùng chìa khóa tự chế, tuốc nơ vít phá khóa xe rồi dắt xe ra ngoài nổ máy tẩu thoát đưa xe về phòng trọ cất giấu chờ cơ hội để đưa đi T1 thụ nhưng chưa T1 thụ được thì bị cơ quan điều tra Công an thành phố Huế điều tra truy xét bắt giữ, thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Airblade biển số 75G1-201.91 Tại bản kết luận định giá tài sản số 265/KLĐG ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế đã xác định xe mô tô hiệu Airblade biển số 75G1-201.91 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 32.000.000 đồng

Ngày 25/8/2017 Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nói trên cho người bị hại, chị Nguyễn Thị Song H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tổng giá trị 03 xe mô tô T trộm cắp là 78.000.000 đồng

Vật chứng thu giữ:

-Một bộ “Vam” phá khóa gồm: thân “Vam” hình trụ tròn hình chữ L dài 12cm, đoạn cong chữ L dài 3cm, hai đầu lỗ hình lục giác, trên thân “Vam” có chữ CENTURY và USA STANDARD; hai mũi “Vam” bằng kim loại màu đen, một đầu mũi “Vam” hình lục giác, dài 3cm; đầu mũi “Vam” dẹp, dài 5cm; một mũi “Vam” có đầu hình lục giác, dài 3,5cm; đầu mũi “Vam” dẹp dài 4,5cm bằng kim loại màu đen.

-Một chìa khóa bằng kim loại màu trắng dài 6,3cm; đầu rộng phía tay cầm có chiều dài 2,4cm; đầu nhỏ có chiều dài 0,9cm. trên chìa khóa có chữ OKATA, tay cầm có lỗ xuyên qua.

-Một cây kéo bằng kim loại màu trắng chiều dài 10 cm.

-Một chìa khóa bằng kim loại màu trắng dài 05cm bọc nhựa màu đen, phần chìa khóa bằng kim loại dài 3,2 cm.

-Một chiếc tuốc nơ vít dài 25 cm cán bọc nhựa màu vàng đỏ dài 12 cm; có chữ CENTURY, trong đó, thanh kim loại dài 16cm, một đầu dẹp, một đầu có 4 chấu; thanh sắt có thể rút ra khỏi cán nhựa.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HSST ngày 26/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh T 8 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 6/8/2017.

Căn cứ vào điểm b, e khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T1 4 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 6/8/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/3/2018, các bị cáo Trần Anh T và Lê Văn T1 đều có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Lê Văn T1 rút toàn bộ kháng cáo của mình. Bị cáo Trần Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút toàn bộ kháng cáo của bị cáo Lê Văn T1, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Văn T1; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Lê Văn T1 rút toàn bộ kháng cáo của mình. Xét việc rút toàn bộ kháng cáo của bị cáo Lê Văn T1 là hoàn toàn tự nguyện, cần chấp nhận để đình chỉ xét xử phúc thẩm theo quy định tại Điều 342 và Điều 348 Bộ Luật tố tụng hình sự.

[2] Đã có đủ cơ sở để xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 29/4/2017 đến ngày 3/8/2017, tại địa bàn thành phố Huế, Trần Anh T và Lê Văn T1 đã lén lút thực hiện 7 vụ trộm cắp, chiếm đoạt 7 chiếc xe mô tô, cụ thể: chiếm đoạt xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 94C1-036.63 của chị Nguyễn Thị D có giá trị là 13.000.000 đồng; chiếm đoạt xe Honda Wave biển số 75L2-6243 của chị Cao Thị Ngọc H có giá trị là 9.000.000 đồng; chiếm đoạt xe mô tô hiệu Airblade màu đen-bạc biển kiểm soát 75L2-1828 của anh Nguyễn Minh B có giá trị là 25.000.000 đồng; chiếm đoạt xe mô tô hiệu Airblade biển số 79S2-0674 của anh Nguyễn Phước Q có giá trị là 26.000.000 đồng; chiếm đoạt xe mô tô hiệu Airblade biển số 75U1-4554 của chị Nguyễn Thị Quỳnh T có giá trị là 20.000.000 đồng; chiếm đoạt xe mô tô hiệu Exitier biển số 75C1-19.301 của anh Châu Văn V có giá trị là 37.000.000 đồng; chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda Lead biển số 75K9-1421 của chị Nguyễn Thị Minh T có giá trị là 25.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản hai bị cáo đã chiếm đoạt là 155.000.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo Trần Anh T còn tự mình thực hiện 3 vụ trộm, chiếm đoạt 3 chiếc xe mô tô có giá trị 78.000.000 đồng, cụ thể: chiếm đoạt xe mô tô hiệu Sirius biển số 73H1-074.09 của anh Lê Tiến S có giá trị là 12.000.000 đồng; chiếm đoạt xe mô tô hiệu Airblade biển số 75F-546.25 của anh Huỳnh Văn

H có giá trị là 34.000.000 đồng; chiếm đoạt xe mô tô hiệu Airblade biển số 75G1-201.91 của chị Nguyễn Thị Song H có giá trị là 32.000.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân thành phố Huế đã kết án bị cáo Trần Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 138 của Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Anh T xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy rằng:

Trần Anh T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do tham lam, lười lao động muốn lấy tài sản của người khác bán lấy tiền T1 xài nên dẫn đến việc phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo liên tục thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản, tổng tài sản chiếm đoạt có giá trị 233.000.000 đồng nên đã phạm vào điểm a khoản 3 Điều 138 của Bộ luật hình sự; lấy đó làm nguồn sống chính nên phạm tội có tính chất chuyên nghiệp. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Anh T 08 năm tù là đúng mức, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trần Anh T phải chịu theo luật định. Bị cáo Lê Văn T1 không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342 và Điều 348 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận việc rút toàn bộ kháng cáo của bị cáo Lê Văn T1, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Văn T1. Phần hình phạt tù đối với bị cáo Lê Văn T1 của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HSST ngày 26/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm 29/5/2018.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh T 08 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 6/8/2017.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000đ. Bị cáo Lê Văn T1 không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- Vụ GĐKT I TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Trại tạm giam CAT;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS; THS; THCTP.

NGUYỄN THANH LỘC